TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2024/DS - ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2024
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*:** Bà Võ Thị Thanh Thúy

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Phi Khanh

- Thư ký phiên toà: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 156/2024/TLST - DS ngày 22 tháng 4 năm 2024 về "*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2024/QĐXXST - DS ngày 22 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 150/2024/QĐST - DS ngày 11 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên QTVN JACCS (viết tắt JIVF)

Địa chỉ: Lầu 15 Toà nhà Centec, số 72-74 đường NTMK, phường VTS, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Hải S, sinh năm 1995 và bà Lữ Thị Phương N, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 79A đường T, tổ 07, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai

(Văn bản ủy quyền số 189/2024/UQ - TT ngày 23 tháng 9 năm 2024). Có mặt

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 06, xã AP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 3 năm 2024, các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên QTVN JACCS - ông Đào Hải S trình bày:

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 ông Nguyễn Văn Q ký kết Hợp đồng tín dụng số 911460000565121000 với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên QTVN JACCS (sau đây viết tắt là Công ty JACCS) vay số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để mua xe máy, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 4,94%/tháng tương đương 59,28%/năm, mỗi tháng trả 2.248.878 đồng vào trước hoặc đúng ngày cuối hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng tính đến ngày 01 tháng 3 năm 2021, ông Q đã trả được 13.512.372 (mười ba triệu năm trăm mười hai nghìn ba trăm bảy mươi hai) đồng trong đó 8.402.135 đồng nợ gốc, 5.110.237 đồng nợ lãi. Sau đó, ông Q không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán mặc dù Công ty JACCS đã liên hệ nhiều lần bằng cách gọi điện hoặc trực tiếp đến nơi ông Q cư trú nhưng ông Q cố tình lẩn tránh.

Do ông Q vi phạm nghĩa vụ tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 11 Hợp đồng số 911460000565121000 nên Công ty JACCS khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P giải quyết, buộc ông Nguyễn Văn Q phải thanh toán một lần cho Công ty JACCS số tiền 21.511.185 (hai mươi mốt triệu năm trăm mười một nghìn một trăm tám mươi lăm) đồng trong đó nợ gốc 11.597.865 đồng và tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 27 tháng 9 năm 2024 là 9.913.320 đồng, tiếp tục tính lãi phát sinh, lãi quá hạn, các loại phí cho đến khi thanh toán hết nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Q

Bị đơn Nguyễn Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để ông Q trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Công ty JACCS nhưng ông Q không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo luật định để xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Q.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty JACCS - bà Lê Thị Mỹ H chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Q, việc chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự chưa bảo đảm.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty JACCS, buộc ông Nguyễn Văn Q thanh toán cho Công ty JACCS số tiền 21.511.185 (hai

mươi mốt triệu năm trăm mười một nghìn một trăm tám mươi lăm) đồng trong đó nợ gốc 11.597.865 đồng và tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 27 tháng 9 năm 2024 là 9.913.320 đồng, tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Ông Nguyễn Văn Q phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Do ông Nguyễn Văn Q vi phạm nghĩa vụ trả lãi và nợ gốc theo thỏa thuận tại khoản 3.1 Điều 3 Hợp đồng tín dụng số 911460000565121000 ngày 28 tháng 7 năm 2020 nên Công ty JACCS phát sinh quyền khởi kiện theo thỏa thuận tại khoản 7.1 Điều 7 Hợp đồng tín dụng nêu trên.

Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 911460000565121000 ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa Công ty JACCS và ông Nguyễn Văn Q trong đó ông Q không đăng ký kinh doanh, mục đích tiêu dùng nên được xác định là tranh chấp dân sự cụ thể Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản; bị đơn cư trú trên địa bàn thành phố P nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp xét xử.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Q đã được triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Công ty JACCS, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng ông Q vắng mặt không có lý do vì vậy căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Hợp đồng tín dụng số 911460000565121000 ngày 28 tháng 7 năm 2020 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, chủ thể là công ty tài chính - một hình thức của tổ chức tín dụng phi ngân hàng được thực hiện hoạt động cho vay, đối tượng, mục đích giao kết hợp đồng phù hợp Điều 10 Thông tư 43/2016/TT- NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về cho vay tiêu dùng của công ty tài chính; có đầy đủ chữ ký của bên vay và bên cho vay nên hợp đồng có hiệu lực theo chính thỏa thuận của các bên tại khoản 12.1 Điều 12 Hợp đồng tín dụng

Ngân hàng đã giải ngân khoản vay bằng hình thức chuyển khoản theo Giấy nhận nợ cùng ngày 28 tháng 7 năm 2020. Đồng nghĩa, ông Nguyễn Văn Q phát sinh nghĩa vụ trả gốc và lãi tương ứng thanh toán số tiền cố định là 2.248.878 đồng vào trước hoặc đúng ngày cuối hàng tháng. Từ ngày 01 tháng 3 năm 2021 ông Q không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nên Công ty JACCS đã chuyển lãi quá hạn theo cam kết tại khoản 4.2 Điều 4 Hợp đồng tín dụng.

Lãi suất cho vay tiêu dùng là lãi suất 4,94%/tháng tương đương 59,28%/năm phù hợp quy định tại Điều 9 Thông tư 43/2016/TT- NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 và khoản 12 Điều 1 Thông tư số 18/2019/TT - NHNN ngày 04 tháng 11 năm 2019, quy định của Ngân

hàng Nhà nước và khung lãi được niêm yết của Công ty JACCS nên được xác định là căn cứ tính lãi.

Do ông Q vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nên yêu cầu của Công ty JACCS là chính đáng, cần buộc ông Nguyễn Văn Q thanh toán số tiền 21.511.185 (hai mươi mốt triệu năm trăm mười một nghìn một trăm tám mươi lăm) đồng trong đó nợ gốc 11.597.865 đồng và tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 27 tháng 9 năm 2024 là 9.913.320 đồng, tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Công ty JACCS.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty JACCS được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn Q phải chịu án phí

21.511.185 đồng x 5% = 1.075.559 (một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi chín) đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 117, 317, 319, 463, 465, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 4, Điều 108 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Thông tư 43/2016/TT - NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay tiêu dùng của công ty tài chính;

- Căn cứ Điều 4; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 97, Điều 227, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên QTVN JACCS về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn Q thanh toán nợ vay.

Buộc ông Nguyễn Văn Q trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên QTVN JACCS số tiền 21.511.185 (hai mươi mốt triệu năm trăm mười một nghìn một trăm tám mươi lăm) đồng trong đó nợ gốc 11.597.865 đồng và tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 27 tháng 9 năm 2024 là 9.913.320 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 911460000565121000 ngày 28 tháng 7 năm 2020.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Q phải chịu tiền án phí 1.075.559 (một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi chín) đồng sung công quỹ Nhà nước.

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên QTVN JACCS được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 537.780 (năm trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm tám mươi) đồng theo biên lai thu tiền số 0001606 ngày 22 tháng 04 năm 2024 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố P.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy dịnh tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký
Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**